

Bản án số: 44/2021/HSST
Ngày: 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, tên gọi khác: không; sinh ngày 18/9/2000, tại thị xã KM, tỉnh HD; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn IL, xã IMN, huyện CP, tỉnh GL; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thanh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có; bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu KX 3, phường AS, thị xã KM, tỉnh HD. Có mặt.

**** Người chứng kiến:***

- Anh Ngô Văn K, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu VT 2, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu VT 2, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 16/12/2020, Công an thị xã ĐT làm nhiệm vụ tại khu vực HHT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra phát hiện Phạm Văn H có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thấy vậy H

bỏ chạy. Quá trình truy đuổi, H dùng tay phải ném ra 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng vào trong vườn gia đình ông Mạc Như Th ở tổ 2, khu HHT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh rồi tiếp tục bỏ chạy được khoảng 20m thì bị Công an bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại vườn nhà ông Mạc Như Th 01 (một) túi nilon kích thước (8,5 x 05) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Tạm giữ của Huy 01 (một) điện thoại di động Iphone 6.

Tại bản kết luận giám định số 59/KLGD ngày 22/12/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilon kích thước (8,5 x 05) cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 4,302 gam (bốn phẩy ba không hai gam).

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Văn H khai nhận: Bản thân thường sử dụng ma túy dạng đá (Methamphetamine). Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2020, H đang làm việc ở quán cà phê “cây Thị” thuộc phường HS, thị xã KM, tỉnh Hải Dương thì gặp Nguyễn Đỗ H1, sinh năm 1994, trú tại tổ 9, khu dân cư HT 1, phường AP, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. H và H1 là bạn quan hệ xã hội, quen biết nhau khoảng 03 tháng. Qua nói chuyện, thì H1 nhờ H mang hộ một gói ma túy dạng đá cho một người thanh niên tên “Bòm” tại phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thì H đồng ý. Sau đó, H1 đưa cho H 01 (một) túi nilon kích thước (8,5 x 05) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và nói với H khi đưa ma túy cho “Bòm” thì không lấy tiền. H1 cho H số điện thoại của “Bòm” để H liên lạc rồi H1 đi về. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, “Bòm” gọi điện thoại bảo H cầm ma túy sang phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh để đưa cho “Bòm” và thống nhất địa điểm giao ma túy tại khu vực bệnh viện đa khoa Toàn Tâm, thuộc tổ 2, khu HHT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó, H đón xe taxi biển kiểm soát 14E – 000.48 của anh Nguyễn Đức K đi sang phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Khi đến điểm hẹn, H xuống xe chưa kịp giao ma túy cho “Bòm” thì bị Công an phát hiện truy đuổi, H bỏ chạy và ném gói ma túy trên tay phải vào vườn nhà ông Mạc Như Th và chạy tiếp được khoảng 20 m thì bị bắt, thu giữ vật chứng.

Người làm chứng anh Nguyễn Đức K có lời khai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, anh đón khách đi taxi tại ngã tư siêu thị Lan Chi thuộc thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Khi lên xe, người thanh niên (sau này anh biết tên là H) bảo anh chở sang khu đô thị Tân Việt Bắc thuộc phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sang tới nơi, H bảo anh dừng xe trước cửa nhà nghỉ Phương Anh. Sau đó lực lượng công an đến kiểm tra, H xuống xe và bỏ chạy. Quá trình bỏ chạy, H ném túi nilon (sau này H khai thì anh mới biết đó là chất ma túy) vào vườn nhà dân. Việc H mang theo ma túy bên người khi đi xe của anh, anh không biết. Anh không biết H và cũng không có mâu thuẫn gì với H.

Tại Cáo trạng số: 43/CT- VKS - ĐT ngày 02 - 4 - 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo tù 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2020.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 59/KLGD ngày 22/12/2020, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Bùi Trọng Q, Nguyễn Mạnh Nh;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 190/KLGD ngày 31/12/2020, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Th;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã ĐT, lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 16/12/2020, Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 16/12/2020 tại khu HHT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 16/12/2020, tại khu HHT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Phạm Văn H có

hành vi vận chuyển trái phép 4,302 gam (bốn phẩy ba không hai gam) ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “***Vận chuyển trái phép chất ma túy***” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng, vận chuyển ma túy không nhằm mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại bị cáo dùng liên lạc với “Bòm” để giao ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Những tình tiết khác trong vụ án:

- Nguyễn Đỗ H1, theo H khai là người đưa ma túy cho H tại phường HS, thị xã KM, tỉnh Hải Dương để vận chuyển cho người thanh niên tên “Bòm” tại phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra xác định, H1 vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên “Bòm”. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch và địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đức K là người điều khiển xe taxi chở H từ thị xã KM đến phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra xác định, anh K không biết H vận chuyển trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/12/2020.

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 59/KLGD ngày 22/12/2020, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Bùi Trọng Q, Nguyễn Mạnh Nh;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 190/KLGD ngày 31/12/2020, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Th;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 70 ngày 02 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

4. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

